

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH

Dự thảo Quyết định bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu với văn bản QPPL hiện hành

VĂN BẢN QPPL HIỆN HÀNH (Thông tư số 141/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025)	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 4. Phân loại tài sản cố định 1. Phân loại theo tính chất, đặc điểm tài sản: Căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu quản lý đối với những tài sản quy định tại điểm này, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương (sau đây gọi là Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương), Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân cấp tỉnh hoặc Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với địa phương hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Văn phòng Hội đồng nhân dân (sau đây gọi là Văn phòng Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) ban hành Danh mục tài sản cố định đặc thù tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý (theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này) để thống nhất quản lý.	Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu	Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 4 và khoản 2 Điều 13 Thông tư số 141/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính

VĂN BẢN QPPL HIỆN HÀNH (Thông tư số 141/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025)	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 13. Thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định 2. Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương (theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này). Trường hợp có khó khăn, vướng mắc trong việc quy định thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thì đề nghị lấy ý kiến của Bộ quản lý chuyên ngành có liên quan.		
	Điều 2. Điều khoản thi hành 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng 3 năm 2026. 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này	Nội dung điều này được quy định nhằm xác định tính pháp lý của Quyết định đồng thời xác định thời điểm có hiệu lực của Quyết định